

KẾ HOẠCH

Theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Bộ Nội vụ năm 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNV ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN

I. MỤC ĐÍCH

Theo dõi tình hình thi hành pháp luật nhằm xem xét, đánh giá thực trạng công tác tổ chức thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật ngành nội vụ.

II. YÊU CẦU

1. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ), Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP;

2. Bảo đảm sự tham gia, phối hợp chặt chẽ, có trách nhiệm giữa các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ, các tổ chức, cá nhân liên quan; kết hợp chặt chẽ giữa theo dõi tình hình thi hành pháp luật với xây dựng pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;

3. Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của từng đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ trong việc triển khai thực hiện công việc được giao trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả, tránh chồng chéo với các nội dung thanh tra, kiểm tra khác.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN

1. Phạm vi, đối tượng

Theo dõi tình hình thi hành pháp luật có nội dung liên quan đến ngành nội vụ tại các bộ, ngành, địa phương và cơ quan, tổ chức.

2. Phương thức thực hiện

Xây dựng kế hoạch theo dõi, kiểm tra, đề cương kiểm tra; các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức được theo dõi, kiểm tra xây dựng báo cáo việc thực hiện quy định của pháp luật về lĩnh vực nội vụ theo đề cương; thành lập Đoàn kiểm tra làm việc trực tiếp tại các bộ, ngành, địa phương được theo dõi, kiểm tra.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CHUNG VỀ CÔNG TÁC THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT

1. Vụ Pháp chế phối hợp với các đơn vị liên quan phổ biến, quán triệt, tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật quy định về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Kết quả thực hiện: Các hoạt động phổ biến, tập huấn được thực hiện.

2. Vụ Pháp chế tham mưu Lãnh đạo Bộ chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các đơn vị kiểm tra tình hình thi hành pháp luật tại các Bộ, ngành, địa phương về lĩnh vực nội vụ. Cụ thể như sau:

a) Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật

- Nội dung công việc: Thực hiện kiểm tra tình hình thi hành pháp luật đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ theo kế hoạch, được kết hợp chặt chẽ với công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực nội vụ.

- Kết quả thực hiện: Thông báo kết luận kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về lĩnh vực nội vụ; văn bản xử lý kết quả kiểm tra tình hình thi hành pháp luật (nếu có).

b) Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật

- Nội dung công việc: Thực hiện điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về lĩnh vực nội vụ.

- Kết quả thực hiện: Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về lĩnh vực nội vụ.

c) Thu thập, xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật

- Nội dung hoạt động: Trả lời chất vấn của Đại biểu Quốc hội, kiến nghị của cử tri; tiếp nhận, phân loại, trả lời phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ.

- Kết quả thực hiện: Báo cáo kết quả trả lời chất vấn của Đại biểu Quốc hội, kiến nghị của cử tri; phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ về lĩnh vực nội vụ.

3. Vụ Pháp chế là đầu mối tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Bộ theo dõi, đánh giá chung về tình hình thi hành pháp luật

- Nội dung thực hiện: Theo dõi tình hình thi hành pháp luật thường xuyên, liên tục, toàn diện nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị các giải pháp thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật; tổng hợp, xây dựng Báo cáo năm 2024 về tình hình thi hành pháp luật (đề cương báo cáo theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp).

- Kết quả thực hiện: Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 của Bộ Nội vụ.

II. THEO DÕI, KIỂM TRA TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI MỘT SỐ LĨNH VỰC

1. Theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng

a) Phạm vi và đối tượng theo dõi, kiểm tra: Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng tại 02 bộ: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp; 04 tỉnh gồm: Bình Dương, Đắk Lắk, Nghệ An, Tuyên Quang.

b) Nội dung theo dõi, kiểm tra:

Kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

c) Thời gian dự kiến thực hiện: Từ Quý I đến Quý III năm 2024 (Thời gian cụ thể thống nhất với Bộ, ngành, địa phương khi thành lập Đoàn kiểm tra).

d) Đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp: (Tại Phụ lục kèm theo).

đ) Sản phẩm: Thông báo kết quả kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về thi đua, khen thưởng đối với các bộ, ngành, địa phương được kiểm tra; báo cáo tình hình thi hành pháp luật về thi đua, khen thưởng năm 2024.

2. Theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về công tác văn thư, lưu trữ

a) Phạm vi và đối tượng theo dõi, kiểm tra: Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác văn thư, lưu trữ tại Bộ Quốc phòng; 05 tỉnh gồm: Bà Rịa – Vũng Tàu, Đắk Lắk, Nghệ An, Sơn La, Tuyên Quang.

b) Nội dung theo dõi, kiểm tra:

Kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và thực hiện các quy định của pháp luật về công tác văn thư, lưu trữ; biên chế và đào tạo bồi dưỡng công chức, viên chức làm công tác văn thư, lưu trữ; tình hình thực hiện các nghiệp vụ thu thập, chỉnh lý, số hóa và bảo quản tài liệu lưu trữ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ về lĩnh vực văn thư, lưu trữ.

c) Thời gian dự kiến thực hiện: Từ Quý I đến Quý III năm 2024 (Thời gian cụ thể thống nhất với Bộ, ngành, địa phương khi thành lập Đoàn kiểm tra).

d) Đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp: (Tại Phụ lục kèm theo).

đ) Sản phẩm: Thông báo kết quả kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về lĩnh vực văn thư, lưu trữ đối với các bộ, địa phương được theo dõi, kiểm tra; báo cáo tình hình thi hành pháp luật về lĩnh vực văn thư, lưu trữ năm 2024.

3. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập

a) Phạm vi và đối tượng theo dõi, kiểm tra: Theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện chính sách tiền lương tại 02 bộ: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Quốc phòng; 05 tỉnh gồm: Bà Rịa – Vũng Tàu, Bình Dương, Đắk Lắk, Nghệ An, Tuyên Quang.

b) Nội dung theo dõi, kiểm tra:

Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách tiền lương được quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; kiểm tra việc xếp lương thi nâng ngạch, chuyển ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức; kiểm tra việc xếp lương đối với người làm việc trong các doanh nghiệp được điều động, tiếp nhận, tuyển dụng vào làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước.

c) Thời gian dự kiến thực hiện: Từ Quý I đến Quý III năm 2024 (Thời gian cụ thể thống nhất với Bộ, ngành, địa phương khi thành lập Đoàn kiểm tra).

d) Đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp: (Tại Phụ lục kèm theo).

đ) Sản phẩm: Thông báo kết quả kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về thực hiện chính sách tiền lương đối với các bộ, ngành, địa phương; báo cáo tình hình thi hành pháp luật về chính sách tiền lương năm 2024.

4. Theo dõi, kiểm tra công tác quản lý nhà nước về thanh niên

a) Phạm vi và đối tượng theo dõi, kiểm tra: Theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành các quy định của pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên tại 03 bộ: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp; 06 tỉnh gồm: Bà Rịa – Vũng Tàu, Bình Dương, Đắk Lắk, Nghệ An, Sơn La, Tuyên Quang.

b) Nội dung theo dõi, kiểm tra:

Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Luật Thanh niên năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành; việc triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2022 -2030; chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965-1975 quy định tại Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ; chế độ đối với

thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến quy định tại Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH- BNV-BTC ngày 16/4/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính; các quy định tại Nghị định số 12/2011/NĐ-CP và Thông tư số 18/2014/TT-BNV ngày 25/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; việc triển khai thực hiện Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam quy định tại Thông tư số 11/2018/TT-BNV ngày 14/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Thông tư số 07/2020/TT-BNV ngày 15/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê về thanh niên Việt Nam; việc triển khai thực hiện Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; việc triển khai thực hiện Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ về quy định trách nhiệm của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước; việc triển khai thực hiện Đề án 500 trí thức tình nguyện đối với các địa phương thực hiện Đề án; việc triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về thanh niên theo chức năng, nhiệm vụ của bộ, ngành và địa phương; công tác tổ chức tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên và tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc triển khai, thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

c) Thời gian dự kiến thực hiện: Từ Quý I đến Quý III năm 2024 (Thời gian cụ thể thống nhất với Bộ, ngành, địa phương khi thành lập Đoàn kiểm tra).

d) Đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp: (Tại Phụ lục kèm theo).

đ) Sản phẩm: Thông báo kết quả kiểm tra tình hình thi hành các quy định của pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên đối với các bộ, địa phương được theo dõi, kiểm tra; báo cáo tình hình thi hành các quy định của pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên năm 2024 và đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định của pháp luật về quản lý nhà nước về thanh niên.

5. Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về thành lập tổ chức bộ máy, biên chế, tinh giản biên chế tại các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập

a) Phạm vi và đối tượng theo dõi, kiểm tra: Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về thành lập tổ chức bộ máy, biên chế, tinh giản biên chế tại các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tại 06 tỉnh gồm: Bà Rịa – Vũng Tàu, Bình Dương, Đắk Lắk, Nghệ An, Sơn La, Tuyên Quang.

b) Nội dung theo dõi, kiểm tra:

Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về thành lập tổ chức bộ máy, biên chế, tinh giản biên chế tại các tổ chức hành chính, đơn vị sự

nghiệp công lập quy định tại Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định chức tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

c) Thời gian dự kiến thực hiện: Từ Quý I đến Quý III năm 2024 (Thời gian cụ thể thống nhất với địa phương khi thành lập Đoàn kiểm tra).

d) Đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp: (Tại Phụ lục kèm theo).

đ) Sản phẩm: Thông báo kết quả kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về thành lập tổ chức bộ máy, biên chế, tinh giản biên chế tại các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập được theo dõi, kiểm tra; tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra năm 2024 theo quy định; đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định của pháp luật về thành lập tổ chức bộ máy, biên chế, tinh giản biên chế.

6. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Phạm vi và đối tượng theo dõi, kiểm tra: Theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ tại 06 tỉnh gồm: Bà Rịa – Vũng Tàu, Bình Dương, Đắk Lắk, Nghệ An, Sơn La, Tuyên Quang.

b) Nội dung theo dõi, kiểm tra:

Theo dõi, kiểm tra việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của ngành nội vụ; về phân cấp, uỷ quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước ngành, lĩnh vực nội vụ cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Thời gian dự kiến thực hiện: Từ Quý I đến Quý III năm 2024 (Thời gian cụ thể thống nhất với địa phương khi thành lập Đoàn kiểm tra).

d) Đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp: (Tại Phụ lục kèm theo).

đ) Sản phẩm: Thông báo kết quả kiểm tra tình hình thực hiện Thông tư số 05/2021/TT-BNV đối với các địa phương được theo dõi, kiểm tra.

7. Theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo

a) Phạm vi và đối tượng theo dõi, kiểm tra: Theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo (gắn kết với kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo) tại 04 tỉnh: Thái Bình, Quảng Nam, Bình Phước, Tiền Giang.

b) Nội dung theo dõi, kiểm tra:

Tình hình ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo; tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; tình hình tuân thủ pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo; việc thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; việc giải quyết các vụ việc, đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo;...

c) Thời gian dự kiến thực hiện: Từ tháng 4/2024 đến tháng 11/2024 (Thời gian cụ thể do Ban Tôn giáo Chính phủ đề xuất).

d) Đơn vị chủ trì: Ban Tôn giáo Chính phủ, Bộ Nội vụ.

đ) Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Ban Tôn giáo Chính phủ và các cơ quan, đơn vị liên quan.

e) Sản phẩm: Thông báo kết quả kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo năm 2024 tại các tỉnh được kiểm tra; văn bản xử lý kết quả kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo (nếu có); báo cáo tình hình thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo năm 2024.

8. Theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện

a) Phạm vi và đối tượng được theo dõi, kiểm tra: Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện năm 2024 tại các hội quần chúng, quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

b) Nội dung theo dõi, kiểm tra:

Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ về tổ chức hoạt động và quản lý hội (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ); Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của Quỹ xã hội, quỹ từ thiện; Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số

03/2014/TT-BNV ngày 16/4/2014); Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ tại các hội quần chúng, quỹ xã hội, quỹ từ thiện (Danh sách các hội quần chúng, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thực hiện kiểm tra năm 2024 sẽ được trình tại Kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện Kế hoạch này).

c) Thời gian dự kiến thực hiện: Từ Quý II đến Quý III năm 2024 (Thời gian cụ thể do Vụ Tổ chức phi chính phủ đề xuất).

d) Đơn vị chủ trì: Vụ Tổ chức phi chính phủ, Bộ Nội vụ.

đ) Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp chế, Thanh tra Bộ, các vụ thuộc Bộ Nội vụ và các Bộ, ngành có liên quan.

e) Sản phẩm đầu ra: Biên bản kết quả kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện tại các hội quần chúng, quỹ xã hội, quỹ từ thiện được theo dõi, kiểm tra; báo cáo tình hình thi hành pháp luật về việc chấp hành pháp luật về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện năm 2024.

9. Theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước khác của Bộ Nội vụ

Thực hiện theo kế hoạch, quyết định của cấp có thẩm quyền.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Vụ Pháp chế

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ tổ chức thực hiện theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật đối với các lĩnh vực tại Kế hoạch này (trừ nội dung tại khoản 7, khoản 8 Mục II);

b) Tham mưu Lãnh đạo Bộ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này;

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ xây dựng Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật của Bộ Nội vụ năm 2024 gửi Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Trách nhiệm của Văn phòng Bộ

Thực hiện thu thập, xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật tại Điểm c, Khoản 2, Mục I, Phần B của Kế hoạch, gửi Vụ Pháp chế để tổng hợp vào Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật của Bộ Nội vụ năm 2024 theo quy định.

3. Trách nhiệm của Ban Tôn giáo Chính phủ, Vụ Tổ chức phi chính phủ

a) Xây dựng Kế hoạch chi tiết theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật đối với từng chuyên đề, từng lĩnh vực được giao chủ trì thực hiện;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật đối với chuyên đề, lĩnh vực được

giao chủ trì thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ đề ra trong Kế hoạch;

c) Xây dựng Báo cáo theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật (tham gia ý kiến đối với Báo cáo chung và xây dựng Báo cáo đối với chuyên đề, lĩnh vực được giao chủ trì thực hiện) gửi Vụ Pháp chế để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ và gửi Bộ Tư pháp theo quy định.

4. Trách nhiệm của Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương; Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, Vụ Tổ chức – Biên chế; Vụ Tiền lương; Vụ Công tác thanh niên; Vụ Tổ chức cán bộ

Cử người tham gia Đoàn kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật đầy đủ, đúng thành phần; chịu trách nhiệm về chuyên môn đối với lĩnh vực được giao (Xây dựng đề cương báo cáo, dự thảo kết quả kiểm tra đối với lĩnh vực được giao, gửi đơn vị chủ trì để tổng hợp chung và thông báo cho các Bộ, ngành, địa phương được theo dõi, kiểm tra); báo cáo tình hình thi hành pháp luật năm 2024 đối với lĩnh vực được giao gửi Vụ Pháp chế tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Bộ và gửi Bộ Tư pháp theo quy định.

5. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ

Khi xây dựng kế hoạch theo dõi, kiểm tra hoặc thực hiện theo kế hoạch, quyết định của cấp có thẩm quyền có trách nhiệm gửi Vụ Pháp chế để theo dõi chung; tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ và gửi Bộ Tư pháp theo quy định.

IV. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật do ngân sách nhà nước đảm bảo từ nguồn kinh phí hàng năm của các đơn vị. Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ có trách nhiệm dự toán kinh phí thực hiện theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của đơn vị mình.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Bộ bố trí đủ kinh phí, phương tiện để thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Bộ Nội vụ năm 2024./.